

Kẽm làm giảm phát triển và chức năng của hầu hết các tế bào miễn dịch, gây sưng tiền liệt tuyến, giảm khả năng sinh dục, xơ cứng động mạch, thiếu máu. Thiếu Kẽm thường gặp ở bệnh nhân có hội chứng kém hấp thu, bệnh gan, bệnh thận mạn tính, bệnh hồng cầu hình liềm và các bệnh mạn tính khác.

Iod (dưới dạng Potassium iodide)

Iod là một vi chất cần thiết cho cơ thể, chức năng quan trọng nhất là tham gia tạo hormone tuyến giáp T3, T4, nhờ tuyến này Iod có thể xâm nhập vào trong thành phần của hormone bài tiết để điều hòa nhiều chức năng của cơ thể như: Phát triển, phân hóa, tăng hoạt động của một số enzyme, hoạt động của hệ tim mạch và điều hòa nhiệt độ cơ thể. Các bằng chứng cho thấy, ngoài việc là một thành phần của hormone tuyến giáp, Iod có thể là một chất chống oxy hóa cũng như một tác nhân chống tăng sinh và biệt hóa giúp duy trì tính toàn vẹn của một số cơ quan có khả năng hấp thu Iod. Trong các nghiên cứu trên động vật và trên người, bổ sung Iodine phân tử (I2) có tác dụng ức chế sự phát triển và kích thích của cả u lành tính và ung thư.



Bạch tật lê giúp cải thiện hiệu quả những rối loạn tiểu tiện do bàng quang kích thích gây ra

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

Ích Tiểu Vương

Hỗ trợ cải thiện rối loạn chức năng bàng quang, dùng cho người tiểu nhiều lần, tiểu són, hội chứng bàng quang kích thích

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nén 1150mg chứa

Cao Bạch tật lê 75mg (tương đương 485mg dược liệu); Cao Chi tử 75mg (tương đương 450mg dược liệu); Cao Trinh nữ hoàng cung 50mg (tương đương 275mg dược liệu); Cao Hoàng cầm 50mg (tương đương 190mg dược liệu); Soy Isoflavones 50mg; L-Arginine (dưới dạng L-Arginine hydrochloride) 50mg; Chiết xuất hạt bí ngô 30mg; Kẽm (dưới dạng Zinc salicylate) 3,8mg; Iod (dưới dạng Potassium iodide) 150mcg.

Phụ liệu: Lactose, chất chống đông vón Magnesium stearate, chất làm bóng Polyvinyl alcohol, chất ổn định Polyvinylpyrrolidone vừa đủ.

CÔNG DỤNG: Hỗ trợ cải thiện rối loạn chức năng bàng quang, giảm tiểu són, tiểu nhiều lần.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG: Người bị tiểu nhiều lần, tiểu són, hội chứng bàng quang kích thích.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

Ngày uống 2 lần, mỗi lần 2-3 viên.

Nên uống trước bữa ăn 30 phút hoặc sau ăn 1 giờ.

Nên sử dụng liên tục 1-3 tháng để có hiệu quả tốt.

Cảnh báo: Không dùng cho người bị mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

BẢO QUẢN: Nơi khô, thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh nắng trực tiếp.

Thực phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 3 vỉ x 10 viên nén /

Hộp 5 vỉ x 8 viên nén

KHỐI LƯỢNG TỊNH: 34,5g (30 viên x 1150mg/viên) /

46,0g (40 viên x 1150mg/viên)



THƯƠNG NHÃN CHỊU TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ

Trụ sở: Số 9 Lô A - Tổ 100 Hoàng Cầu - Ô Chợ Dừa - Đống Đa - Hà Nội

Sản xuất tại: NHÀ MÁY CÔNG NGHỆ CAO IMC QUANG MINH

- CÔNG TY TNHH TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ

ĐCSX: Lô 42A2 - Khu công nghiệp Quang Minh 1 - Thị trấn Quang Minh

- Huyện Mê Linh - Hà Nội * Website: www.imc.net.vn



Tiếp thị bởi:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM Á ÂU

ĐC: 171 Chùa Láng - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 024. 38461530 - 024. 37367519 * Fax: 024. 37756433

Website: www.duocphamaau.com

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN MIỀN NAM:

ĐC: S56-S57 Hồng Lĩnh - Phường 15 - Quận 10 - TPHCM

ĐT: 028. 62647169 * Fax: 028. 39770274

Food supplement

Ích Tiểu Vương

Support improve bladder dysfunction, used for people with urinate frequently, strangury, overactive bladder syndrome.

COMPOSITION: Each tablet 1150mg contains

Tribulus terrestris extract 75mg (as 485mg herb); *Gardenia jasminoides* extract 75mg (as 450mg herb); *Crinum latifolium* extract 50mg (as 275mg herb); *Scutellaria baicalensis* extract 50mg (as 190mg herb); Soy Isoflavones 50mg; L-Arginine (as L-Arginine hydrochloride) 50mg; *Curcubita* spp. seed extract 30mg; Zinc (as Zinc salicylate) 3.8mg; Iod (as Potassium iodide) 150mcg.

Excipients: Lactose, anti-caking Magnesium stearate, surface-finishing Polyvinyl alcohol, stabilizer Polyvinylpyrrolidone q.s.

USAGE: Support for improving bladder dysfunction, reducing strangury, urinate frequently.

USED FOR: People with urinate frequently, strangury, overactive bladder syndrome.

DIRECTIONS FOR USE:

2-3 tablets/time, 2 times daily.

Take 30 minutes before meals or 1 hour after meals.

It should be continuously used for 1-3 months for the good result.

Warning: Do not take this product if you are hypersensitivity to any of the ingredients.

STORAGE: Keep in a dry and cool place, temperature under 30°C, protect from direct sunlight.

This product is not a medicine and not intended to replace a therapeutic drug.

PACKAGE: Box of 3 blisters x 10 tablets /

Box of 5 blisters x 8 tablets

NET WEIGHT: 34.5g (30 tablets x 1150 mg/tablet) /

46.0g (40 tablets x 1150 mg/tablet)



TRADER RESPONSIBLE FOR THE PRODUCT

INTERNATIONAL MEDICAL CONSULTANTS CO., LTD

Office Add: No. 9 Lot A - Group 100 Hoang Cau - O Cho Dua - Dong Da - Ha Noi

Produced at: IMC QUANG MINH HI-TECH FACTORY

- INTERNATIONAL MEDICAL CONSULTANTS CO., LTD

Mfr. Add: Lot 42A2 - Quang Minh 1 Industrial Zone - Quang Minh Town

- Me Linh District - Ha Noi * Website: www.imc.net.vn



Marketed by:

ASIA EUROPE PHARMACEUTICAL CO., LTD

Add: 171 Chua Lang - Dong Da - Ha Noi

Tel: 024. 38461530 - 024. 37367519 * Fax: 024. 37756433

Website: www.duocphamaau.com

SOUTHERN REPRESENTATIVE OFFICE:

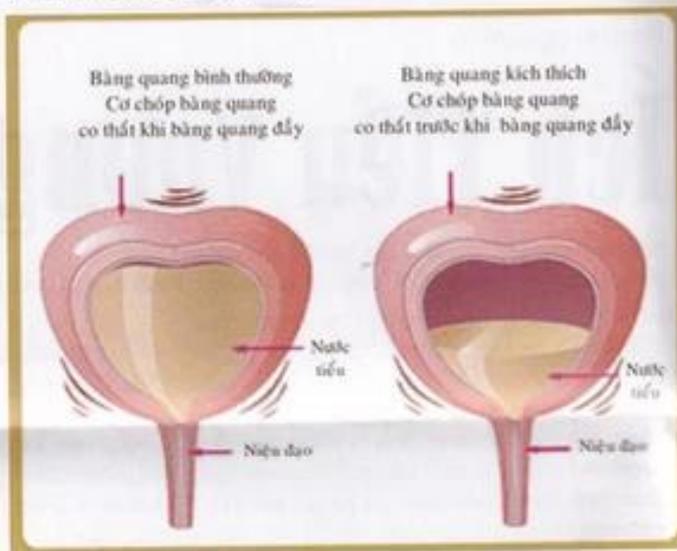
Add: S56 - S57 Hong Linh - 15 Ward - 10 District - Ho Chi Minh City

Tel: 028. 62647169 * Fax: 028. 39770274

I. Thông tin về hội chứng bàng quang kích thích

Hiện nay, tình trạng tiểu són, tiểu gấp, tiểu nhiều lần, tiểu đêm có thể gặp ở cả nam và nữ, nhưng phổ biến hơn ở nữ giới và ngày càng có xu hướng gia tăng. Người mắc đột ngột muốn đi tiểu ngay tức khắc, khó kiềm chế được (nếu chậm trễ có thể són tiểu ra quần), nước tiểu nhỏ giọt, tiểu khó, tiểu nhiều lần trong ngày (trên 8 lần/ngày). Theo thống kê ở châu Âu, có khoảng 16,6% người mắc chứng tiểu són, tiểu nhiều lần, tỷ lệ tăng lên theo tuổi tác. Tình trạng rối loạn tiểu tiện này có nguyên nhân là do hội chứng bàng quang kích thích (bàng quang tăng hoạt).

Bình thường bàng quang có chức năng chứa đựng được 400-620ml nước tiểu. Khi chức năng này bị suy giảm, rối loạn (do hội chứng bàng quang kích thích) sẽ ảnh hưởng lên khả năng chứa đựng và vốc cạn của bàng quang, biểu hiện thành chứng tiểu són, tiểu nhiều lần, tiểu gấp. Người bệnh thường cảm thấy xây hổ, ảnh hưởng đến giấc ngủ, công việc và làm giảm chất lượng cuộc sống. Để cải thiện tình trạng này cần sử dụng thuốc hoặc các biện pháp khác giúp tăng cường khả năng chứa đựng nước tiểu và sức khỏe bàng quang.



Bàng quang kích thích là tình trạng bệnh lý phổ biến

II. Mục tiêu điều trị

Người mắc hội chứng bàng quang kích thích nếu không được điều trị sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến công việc, cuộc sống và đặc biệt là tâm lý. Do đó, các chuyên gia khuyên bạn nên điều trị sớm để nhanh chóng cải thiện sức khỏe. Dù là điều trị bằng phương pháp nào thì cũng cần đáp ứng những mục tiêu sau:

Mục tiêu trước mắt: Làm giảm những rối loạn tiểu tiện do hội chứng bàng quang kích thích gây ra như tiểu són, tiểu gấp, tiểu nhiều lần, tiểu đêm.

Mục tiêu lâu dài:

- Tăng trương lực cơ bàng quang, từ đó tăng lượng nước tiểu được chứa đựng trong bàng quang.
- Điều trị nguyên nhân gây ra hội chứng bàng quang kích thích, giảm nguy cơ tái phát.
- Nâng cao chất lượng cuộc sống cho người mắc hội chứng bàng quang kích thích.

Hiện nay, sử dụng thuốc Tây y là một trong những phương pháp được nhiều chuyên gia lựa chọn. Tuy nhiên, việc điều trị những rối loạn tiểu tiện này trong Tây y chỉ cải thiện triệu chứng và có thể gây ra nhiều tác dụng phụ như khô mắt, khô miệng, độc với gan thận, tình trạng phụ thuộc thuốc.

Vì thế, hiện nay nhiều người có xu hướng lựa chọn những sản phẩm thảo dược, giúp tác động vào cả nguyên nhân và triệu chứng bệnh, đáp ứng được cả hai mục tiêu trước mắt và lâu dài, quan trọng nhất là tăng cường sức khỏe cơ bàng quang, tăng lượng nước tiểu được chứa đựng, hạn chế những rối loạn tiểu

tiện như tiểu són, tiểu gấp, tiểu nhiều lần, tiểu đêm hiệu quả.

III. Tác dụng của một số thảo dược đáp ứng được mục tiêu điều trị các rối loạn tiểu tiện do hội chứng bàng quang kích thích gây ra

Cao Bạch tật lê (*Tribulus terrestris*)

Bạch tật lê có vị đắng, để sống có tính bình, sao có tính ấm. Bạch tật lê được coi là vị thuốc có tác dụng lợi tiểu và bổ thận, dùng điều trị cho các bệnh sỏi và đái đau. Tác dụng lợi tiểu của Bạch tật lê được quy cho kali clorid có trong quả và phân đoạn alkaloid trong hạt. Phân đoạn alkaloid có tác dụng lợi tiểu yếu ở bệnh nhân có cổ trướng và phù. Bạch tật lê có trong thành phần 5 bài thuốc sắc cổ truyền Ấn Độ dùng trị sỏi thận. Bạch tật lê cũng có mặt trong bài thuốc chữa chứng đái dầm ở trẻ em.

Bạch tật lê có tác dụng tăng trương lực cơ, trong đó có cơ bàng quang, do vậy giúp co giãn cơ bàng quang, tăng khả năng chứa và giữ nước tiểu trong bàng quang, tăng cường chức năng của bàng quang; làm sạch các mô bàng quang, giữ cho đường tiết niệu khỏe mạnh, giảm sưng viêm, cân bằng lượng nước tiểu thích hợp.

Chiết xuất hạt Bí ngô (*Curcubita* spp. seed extract)

Hạt bí ngô có vị bùi, béo, tính ấm, có tác dụng bổ dưỡng, làm dịu, giải nhiệt, giải khát, lợi tiểu. Hạt bí ngô được chỉ định dùng trong các trường hợp viêm đau đường tiết niệu, suy thận. Chiết xuất hạt bí ngô là một nguồn giàu vitamin, axit linoleic, axit oleic và vi lượng, đã được nghiên cứu về tác dụng giúp hỗ trợ duy trì trương lực của cơ vòng, cơ đáy bàng quang, duy trì chức năng bình thường của bàng quang, rất hữu ích trong việc hỗ trợ điều trị hội chứng bàng quang kích thích.

Soy isoflavones

Được chiết xuất từ đậu tương (*Glycine max*). Đậu tương có vị ngọt, tính bình, quy vào kinh tý và thận, kiện tỳ ích thận, có tác dụng thanh nhiệt, trừ thấp, thông tiểu, giải độc lợi thủy. Soy isoflavones giúp kiểm soát và duy trì cơ bàng quang, cơ sàn chậu, có tác dụng cải thiện triệu chứng bàng quang kích thích, tiểu không tự chủ, tiểu đêm.

L-Arginine

Đây là một acid amin thiết yếu cho tổng hợp creatine, urê, polyamines, nitric oxide (NO) và agmatine. Nghiên cứu chứng minh việc bổ sung L-Arginine như là một chiến lược giúp cải thiện bệnh thận mạn tính như cát bỏ thận, tắc nghẽn niệu quản, bệnh thận thứ phát do bệnh tiểu đường và tăng huyết áp. Truyền L-Arginine trên động vật thí nghiệm làm tăng lưu lượng huyết tương qua thận (RPF) và tốc độ lọc cầu thận (GFR). L-Arginine cũng làm giảm protein niệu ở các bệnh thận. Việc bổ sung L-Arginine cải thiện huyết động thận và giảm viêm.

Cao Chi tử (*Gardenia jasminoides*)

Chi tử có vị đắng, tính lạnh, có tác dụng thanh nhiệt, lợi tiểu, mát huyết, tiêu viêm. Chi tử dùng để chữa tiểu tiện ít, tiểu tiện khó khăn, đái ra máu.

Cao Hoàng cầm (*Scutellaria baicalensis*)

Hoàng cầm có vị đắng, tính lạnh, có tác dụng thanh nhiệt. Hoàng cầm dùng để chữa đái rất.

Cao Trinh nữ hoàng cung (*Crinum latifolium*)

Trinh nữ hoàng cung có vị đắng, chát. Trinh nữ hoàng cung được dùng phổ biến chữa các bệnh về ung thư và đường tiết niệu.

Kẽm (dưới dạng Zinc salicylate)

Kẽm là nguyên tố khoáng vi lượng thiết yếu, là chất chủ yếu để hợp thành protein, nó thực hiện việc chỉ huy, giám sát các hoạt động của cơ thể, cấu thành bảo vệ hệ thống enzyme và tế bào. Nó chỉ huy cơ cơ, giúp hình thành insulin, là chất quan trọng để ổn định trạng thái máu, duy trì cân bằng axit-bazơ trong cơ thể, làm cho tuyến tiền liệt hoạt động bình thường và là chất quan trọng để phát triển cơ quan sinh dục. Hệ thống miễn dịch đặc biệt rất nhạy cảm với tình trạng thiếu Kẽm của cơ thể. Thiếu